

CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP LỤC NGẠN

**QUY TRÌNH
HỆ THỐNG KIỂM SOÁT CoC VỀ KHAI THÁC
VÀ VẬN CHUYỂN GỖ RỪNG TRỒNG**

KIỂM SOÁT

Mã số: QT_06

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 21/5/2025

**QUY TRÌNH
KIỂM SOÁT CoC VỀ KHAI THÁC
VÀ VẬN CHUYỂN GỖ RỪNG TRỒNG**

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Thông tư số 26/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản;

Căn cứ Thông tư số 22/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Cam kết về quản lý rừng bền vững phù hợp với tiêu chuẩn FSC® của Công ty TNHH hai thành viên Lâm nghiệp Lục Ngạn ngày 15 tháng 01 năm 2020.

Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và tình hình thực tế tại đơn vị.

Công ty TNHH hai thành viên Lâm nghiệp Lục Ngạn xây dựng quy trình Hệ thống Kiểm soát CoC về khai thác và vận chuyển gỗ rừng trồng, với những nội dung sau:

Để đảm bảo truy xuất được nguồn gốc gỗ rừng trồng được khai thác tại Công ty, Công ty tuân thủ quy trình quản lý chuỗi hành trình sản phẩm chặt chẽ từ khi thiết kế, khai thác, nghiệm thu, vận chuyển cho đến khi bán sản phẩm trên thị trường.

Phạm vi quản lý chuỗi hành trình theo sản phẩm: Gỗ khai thác rừng trồng theo phương án quản lý rừng bền vững.

I. Các bước thực hiện và ma trận quản lý gỗ

1. Các bước thực hiện

Bước 1. Lập kế hoạch và thiết kế khai thác

Căn cứ Kế hoạch khai thác được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Công ty thuê tư vấn lập hồ sơ thiết kế khai thác.

- Các bước thiết kế khai thác gồm:

- + Cắm mốc, phân định ranh giới lô khai thác;
- + Xác định khu vực loại trừ (nếu có);
- + Lập bản đồ lô, khoảnh, đường vận xuất, vận chuyển,...;
- + Bài cây (Xác định số cây, các chỉ tiêu sinh trưởng);
- + Hoàn thiện hồ sơ thiết kế khai thác trình Giám đốc công ty phê duyệt.

- Hồ sơ thiết kế khai thác trình Giám đốc gồm:

- + Tờ trình đề nghị phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác;
- + Thuyết minh thiết kế khai thác;

- + Biểu diện tích, sản lượng khai thác;
- + Biểu kê ô tiêu chuẩn/phiếu bài cây;
- + Bản đồ khai thác: lô, khoảnh, đường vận xuất, vận chuyên,...
- + Báo cáo thẩm định kết quả thiết kế khai thác của đơn vị tư vấn.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành khai thác, Công ty nộp 01 bộ hồ sơ thiết kế và bản sao Bảng kê lâm sản đến Hạt Kiểm lâm huyện để theo dõi, tổng hợp.

Bước 2. Bán hàng

- Xác định giá bán cây đứng: Giá bán cây đứng được Hội đồng định giá tham khảo giá thị trường và quyết định giá bán tại thời điểm bán (có biên bản làm việc thống nhất của Hội đồng định giá).

- Thông báo bán hàng: Công ty sẽ thông báo rộng rãi về việc bán cây đứng đến khách hàng, thời gian thông báo bán hàng theo quy chế bán hàng của công ty.

- Lựa chọn khách hàng: theo quy chế bán hàng của Công ty ban hành.

- Ký Hợp đồng mua bán với khách hàng được lựa chọn.

Bước 3. Khai thác gỗ

- Bàn giao hiện trường khai thác giữa Công ty và khách hàng (có biên bản bàn giao và bản đồ khai thác kèm theo).

- Lực lượng khai thác: Công nhân của khách hàng.

- Khi tổ chức khai thác phải tuân thủ các quy định của nhà nước và tiêu chuẩn của FSC®

Trong quá trình khách hàng tổ chức khai thác, các Đội sản xuất phải ghi chép diễn biến hoạt động khai thác hàng ngày theo mẫu biểu giám sát khai thác. Nếu có vấn đề phát sinh, các Đội sản xuất báo cáo các Phòng liên quan và Ban Giám đốc công ty để tìm giải pháp khắc phục.

Bước 4. Vận chuyển gỗ

- Căn cứ hồ sơ thiết kế khai thác, gỗ sau khi được khách hàng mua từ rừng có chứng nhận được thu, gom và xếp đống riêng ngay từ bãi I (cửa rừng).

- Đội trưởng đội sản xuất phối hợp cùng khách hàng khai thác thu mua gỗ có trách nhiệm giám sát sản phẩm gỗ cho tới khi được bốc lên xe vận chuyển đi tiêu thụ. Gỗ có chứng nhận quản lý rừng FSC® vận chuyển đi tiêu thụ được bốc riêng lên từng xe và được buộc cáp cẩn thận.

- Khách hàng mua gỗ chịu trách nhiệm vận chuyển;

- Hồ sơ được sử dụng để vận chuyển và bán nguyên liệu được chứng chỉ FSC®

+ Hợp đồng mua, bán gỗ cho khách hàng;

+ Hoá đơn theo qui định của Bộ Tài chính và có đầy đủ các thông tin theo quy định;

+ Bảng kê lâm sản theo quy định tại Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

2. Ma trận quản lý gỗ

STT	Tên công việc (trích từ việc mô tả phía trên)	Tên phòng chịu trách nhiệm	Tên người chịu trách nhiệm	Mẫu biểu liên quan
1	Lập kế hoạch và thiết kế khai thác	Phòng Kỹ thuật - Kế hoạch	Trưởng phòng và Tư vấn thiết kế	Hồ sơ thiết kế khai thác
2	Khai thác gỗ	Nhà thầu	Nhà thầu	Hợp đồng mua bán và Biên bản bàn giao; Biểu 1, Biểu 2, Biểu 3
3	Vận xuất gỗ ra bãi gom và thực hiện phân loại	Nhà thầu	Nhà thầu	Mẫu Biểu 4
4	Vận chuyển gỗ	Nhà thầu	Nhà thầu	Hóa đơn GTGT của Công ty; Bảng kê lâm sản (Biểu 5) Hợp đồng mua bán và Biên bản bàn giao;

II. Những quy định về xuất hóa đơn

- Hóa đơn bán hàng (hóa đơn giá trị gia tăng VAT) phải ghi rõ các nội dung: Tên và địa chỉ của người mua; Ngày bán; Tên thông thường, tên thương mại và tên khoa học; Mô tả sản phẩm; Khối lượng, đơn giá, thành tiền.

- Hóa đơn bán hàng (hóa đơn giá trị gia tăng VAT) phải đồng thời được đóng 2 dấu FSC như sau:

SGSCH – FM/COC – 012005	GỖ FSC 100%
--------------------------------	--------------------

III. Về đào tạo

1. Quy định về đào tạo

Những người tham gia trong hệ thống giám sát chuỗi hành trình sản phẩm FM/CoC phải được đào tạo qua lớp tập huấn về FSC/CoC.

2. Hồ sơ tập huấn (yêu cầu bắt buộc)

- Quyết định tổ chức;
- Danh sách học viên (lao động Công ty và khách hàng), giảng viên;
- Tài liệu đào tạo;
- Thời gian và địa điểm đào tạo.

IV. Lưu trữ hồ sơ, khai thác, vận chuyển sản phẩm được chứng nhận quản

lý rừng của FSC®

1. Lưu trữ hồ sơ hoạt động quản lý và kinh doanh của Công ty

Công ty sẽ cập nhật và lưu trữ toàn bộ tài liệu sau khi các hoạt động khai thác kết thúc ít nhất 05 năm. Các tài liệu, báo cáo bao gồm:

- Phương án quản lý rừng bền vững và các tài liệu liên quan.
- Các hướng dẫn kỹ thuật khai thác.
- Kế hoạch khai thác.
- Quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác: ghi rõ các thông tin về các lô rừng được khai thác, tên loài cây, tên thương mại, tên khoa học, năm trồng, vị trí, diện tích, khối lượng gỗ và thời gian khai thác, giao gỗ;
- Hồ sơ thiết kế: Có đủ các thông tin về lô rừng khai thác và bản đồ các lô rừng, quy trình kỹ thuật khai thác, vận xuất; Hồ sơ có phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành.
- Hợp đồng mua bán gỗ cây đứng, khai thác, vận chuyển (nếu có): Thông tin về các bên mua bán gỗ, quyền và trách nhiệm của các bên khi tham gia mua bán, khai thác, vận chuyển gỗ; thông tin về hàng hóa (tên địa danh, khối lượng từng loài cây, tên loài và tên thương mại thông dụng, tên khoa học, chủng loại, chất lượng hàng hóa); thời hạn của hợp đồng...
- Hồ sơ giao rừng khai thác: Bao gồm biên bản bàn giao hiện trường có các số liệu cụ thể về lô khai thác theo hợp đồng mua bán gỗ cây đứng.
- Hồ sơ tập huấn, đào tạo kỹ thuật khai thác.
- Hồ sơ nghiệm thu sau khai thác.
- Thanh lý Hợp đồng mua bán gỗ cây đứng.
- Bảng kê lâm sản vận chuyển.
- Hoá đơn bán hàng: Trong hoá đơn GTGT đảm bảo đầy đủ các thông tin theo yêu cầu về sử dụng hoá đơn của Bộ Tài chính Việt Nam.

2. Người có trách nhiệm giữ hồ sơ

- Kế toán trưởng công ty;

V. Sử dụng tên thương mại

Khi sử dụng tên thương mại phải tuân thủ các quy định và các yêu cầu dán mác trên sản phẩm của FSC® theo tiêu chuẩn FSC-STD-50-001 V2-1.

1. Dán nhãn trên sản phẩm (yêu cầu bắt buộc)

Người chịu trách nhiệm về dán mác trên sản phẩm phải có khả năng, phẩm chất, có biện pháp và phải được đào tạo cho trách nhiệm này.

2. Trình cho Tổ chức đánh giá Certification Body – CB (yêu cầu bắt buộc)

Tất cả việc sử dụng tên thương mại của FSC® cho việc dán nhãn mác lên sản phẩm hoặc để quảng cáo sản phẩm phải được trình cho CB để xem xét và phê duyệt trước khi sử dụng.

Các thư từ, email phê duyệt của FSC® và của CB phải lưu lại trong cặp tài liệu

của Công ty TNHH hai thành viên lâm nghiệp Lục Ngạn tối thiểu là 5 năm.

3. Áp dụng dán nhãn FSC (yêu cầu bắt buộc)

Công ty TNHH hai thành viên lâm nghiệp Lục Ngạn cam kết chỉ những sản phẩm có xuất xứ từ rừng nằm trong phạm vi chứng chỉ này thì mới được dán nhãn mác của FSC®.

4. Sử dụng quảng cáo tên thương mại (yêu cầu bắt buộc)

Người có trách nhiệm cho việc sử dụng để quảng bá tên thương mại phải là người có năng lực, có phẩm chất, có biện pháp và phải được đào tạo cho vị trí trách nhiệm này.

5. Quảng cáo sản phẩm (yêu cầu bắt buộc)

Việc sử dụng tên thương mại của FSC để quảng bá sản phẩm được giới hạn trong những sản phẩm nằm trong bảng liệt kê nhóm sản phẩm của FSC và chỉ đối với những sản phẩm mà đáp ứng những yêu cầu thích hợp tối thiểu để dán nhãn.

6. Người chịu trách nhiệm cho việc sử dụng tên thương mại

Người chịu trách nhiệm chính cho việc sử dụng tên thương mại là Kế toán trưởng công ty.

VI. Trách nhiệm trong việc giám sát chuỗi hành trình sản phẩm FM/COC

- Các cá nhân, tổ chức có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến quá trình giám sát chuỗi hành trình sản phẩm FM/CoC phải đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu, thủ tục, trình tự như đã quy định tại Quy trình này.

- Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Giám đốc công ty về tính đầy đủ, chính xác và minh bạch của các hồ sơ, tài liệu lưu trữ có liên quan; phù hợp với trình tự, yêu cầu của quốc tế trong việc thực hiện chuỗi hành trình sản phẩm FM/COC.

VII. Tổ chức thực hiện

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy trình kiểm soát CoC về khai thác và vận chuyển gỗ rừng trồng trong các hoạt động sản xuất Lâm nghiệp của Công ty. Công ty thông báo đến các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được rõ và có trách nhiệm thực hiện theo quy trình này.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung thì phản ánh về Ban giám đốc Công ty xem xét quyết định./.

Phường Chủ, ngày 21 tháng 5 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Huân

Biểu 1. NHẬT KÝ LÀM ĐƯỜNG, BÃI GOM

1. **Đội sản xuất:**..... Địa chỉ:.....
 2. **Đại diện nhà thầu:** Ông/bà:..... Địa chỉ:.....
 3. **Bảng nhật ký làm đường, bãi gom:** Số: /2025/NKLD, trang:.....

TT	Ngày	Tên công nhân	Loại máy sử dụng	Số lượng	Tên công việc	Khối lượng thực hiện	Lô-Khoảnh-Tiểu khu

Vấn đề phát sinh (nếu có) và biện pháp giải quyết:

.....

..... ngày.....tháng.....năm.....

Người thực hiện

Đội sản xuất

- 1. **Đội sản xuất:**..... Địa chỉ:.....
- 2. **Đại diện nhà thầu:** Ông/bà:..... Địa chỉ:.....
- 3. **Bảng theo dõi gỗ vận xuất ra bãi gom:** Số: /2025/VXBG, trang:.....

TT	Ngày vận xuất	Khối lượng (m ³)	Ký tên		Lô-Khoảnh-Tiểu khu
			Nhà thầu	Đội sản xuất	

Vấn đề phát sinh (nếu có) và biện pháp giải quyết:

.....

.....

.....

.....

..... ngày.....tháng.....năm.....

Đội trưởng Đội sản xuất